

Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ

Vũ Quang, ngày 16 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh ngày 10/11/1995. Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị đơn: Anh Trần Trung T, sinh ngày 21/11/1989. Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ tình cảm: Chị Lê Thị T và anh Trần Trung T thống nhất thuận tình ly hôn.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị T và anh Trần Trung T thống nhất sau khi ly hôn anh Trần Trung T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Bích T, sinh ngày 22/6/2017, chị Lê Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến con chung đến tuổi trưởng hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 07/2024 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh

các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Lê Thị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

1.3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. *Về án phí:* Chị Lê Thị T và anh Trần Trung T thỏa thuận chị T nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ngoài ra chị T còn phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003640 ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Vũ Quang;*
- *VKSND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *TAND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *UBND xã Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Việt Thắng